

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch xét tuyển viên chức
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 41/KH-SNN ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2020 (có Kế hoạch kèm theo) với một số nội dung chính sau:

1. Số lượng tuyển dụng: 15 người, trong đó:

- Chi cục Thủy lợi: 05 người.
- Chi cục Phát triển nông thôn: 01 người.
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y: 05 người.
- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật: 01 người.
- Trung tâm Khuyến nông: 03 người.

2. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển.

3. Quy trình xét tuyển: Theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Thời gian tuyển dụng: Hoàn thành trước ngày 01 tháng 11 năm 2020.

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, thực hiện quy trình xét tuyển viên chức Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2020 theo đúng quy định hiện hành và Kế hoạch đã được phê duyệt, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả tuyển dụng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ~~th~~

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Đông

Số: 41 /KH-SNN

Hà Nam, ngày 24 tháng 6 năm 2020

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp & PTNT năm 2020

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/2019/NĐHN-BNV ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BNN-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành chăn nuôi và thú y; Thông tư liên tịch số 36/2015/TTLT-BNN-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp & PTNT và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật; Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ-Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ; Văn bản số 2669/BNN-TCCB ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với một số vị trí viên chức ngành nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam; Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020; Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về việc giao bổ sung chỉ tiêu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020;

Trên cơ sở thực trạng và nhu cầu viên chức tại các đơn vị trực thuộc, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020, cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Việc xét tuyển viên chức nhằm tuyển dụng bổ sung đội ngũ viên chức tại các đơn vị thuộc Sở, đảm bảo có đầy đủ tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, am hiểu nghề nghiệp, chính sách pháp luật của Nhà nước và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao;

2. Yêu cầu

Tổ chức tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế, nhu cầu vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị và đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, chính xác, đảm bảo chất lượng, đúng quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Số lượng tuyển dụng

a. Biên chế sự nghiệp được giao

- Năm 2015: 130 biên chế

- Năm 2020: 70 biên chế

b. Số lượng viên chức hiện có (tính đến 30/6/2020): 55 người

c. Số lượng người còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế được giao: 15 người

d. Số lượng viên chức đề nghị tuyển dụng: 15 người

TT	Đơn vị	Biên chế sự nghiệp giao năm 2020	Số người hiện có	Chênh lệch thiếu	Nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú
1	Chi cục Thủy lợi	35	30	05	05	
2	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	15	10	05	05	
3	Chi cục Trồng trọt và BVTV	03	2	01	01	

4	Chi cục Phát triển nông thôn	03	2	01	01	
5	Trung tâm Khuyến nông	14	11	03	03	
	Tổng	70	55	15	15	

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

2. Tiêu chuẩn và điều kiện đăng ký tuyển dụng

2.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo, có nguyện vọng làm việc tại các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT, được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a. Là công dân Việt Nam, hiện đang cư trú tại Hà Nam.
- b. Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên.
- c. Có Phiếu đăng ký dự tuyển, có lý lịch rõ ràng.
- d. Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu của vị trí dự tuyển.
- đ. Trình độ ngoại ngữ có một trong các trình độ ngoại ngữ thông dụng (Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc) sau đây:

- Chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

- Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B trở lên theo Quyết định số 177/QĐ-TCBT ngày 30/01/1993 hoặc trình độ A2 trở lên theo Quyết định số 66/2008/QĐ-BGDĐT ngày 01/12/2008 hoặc chứng chỉ quốc tế khác còn hạn sử dụng (TOEFL, TOEIC, IELTS, FCE) đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép quy đổi tương đương bậc 2 trở lên hoặc bằng cao đẳng ngoại ngữ trở lên.

e. Trình độ tin học có trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin hoặc có bằng trung cấp Tin học trở lên.

f. Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

g. Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

2.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a. Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- b. Đang trong thời gian bị kỷ luật, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

3. Hồ sơ đăng ký tuyển dụng

Mỗi thí sinh đăng ký dự tuyển viên chức phải trực tiếp nộp 01 bộ hồ sơ, gồm các thành phần sau:

3.1. Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu);

3.2. Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (*theo mẫu*) có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

3.3. Bản sao hợp lệ (có công chứng hoặc chứng thực): Giấy khai sinh;

3.4. Bản sao hợp lệ (có công chứng hoặc chứng thực): Bằng tốt nghiệp đại học; bằng kết quả học tập; các loại chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được kiểm định qua Cục Khảo thí thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo chứng thực.

3.5. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

3.6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng (*nếu có*) kèm theo bản sao hợp lệ (công chứng hoặc chứng thực) giấy chứng nhận ưu tiên của người được cấp;

3.7. 03 phong bì thư có dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại của người nhận (*nếu tên và địa chỉ người nhận không trùng với tên của thí sinh thì phải ghi cả hai: người nhận và thí sinh*).

Các thành phần hồ sơ được sắp xếp theo thứ tự như trên, đựng trong túi hồ sơ bìa cứng cỡ 24 cm x 32 cm, ghi rõ họ và tên người xét tuyển, thống kê đầy đủ danh mục các giấy tờ có trong hồ sơ và ghi số điện thoại cần liên hệ.

** Lưu ý:*

- *Khi nộp hồ sơ, thí sinh phải mang theo bản chính: văn bằng, chứng chỉ, bằng kết quả học tập và các giấy tờ hưởng chính sách ưu tiên (nếu có) để đối chiếu.*

- *Người dự tuyển chỉ được đăng ký xét tuyển ở một (01) vị trí trong danh mục các vị trí cần tuyển và phải chịu trách nhiệm về tính trung thực trong hồ sơ xét tuyển, nếu đăng ký xét tuyển từ 02 vị trí trở lên hoặc hồ sơ khai không trung thực sẽ bị xóa tên trong danh sách xét tuyển hoặc hủy bỏ kết quả xét tuyển.*

- *Chỉ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh đã được cấp bằng tốt nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ.*

- *Thí sinh đã nộp hồ sơ, phí dự tuyển, đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển vòng 2 nhưng không tham gia sẽ không được hoàn trả hồ sơ và lệ phí xét tuyển.*

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

4.1. Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

4.2. Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng

chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2;

4.3. Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4.4. Trường hợp người dự tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

5. Nội dung, hình thức tuyển dụng và cách xác định người trúng tuyển

5.1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

5.2. Nội dung và hình thức xét tuyển

a. Vòng 1: Căn cứ phiếu đăng ký và thành phần hồ sơ dự tuyển, tiến hành kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm. Nếu đạt yêu cầu thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b. Vòng 2: Các thí sinh có kết quả đạt yêu cầu tại vòng 1, tiếp tục được tham gia vòng 2 để kiểm tra, sát hạch về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian chuẩn bị và trả lời câu hỏi phỏng vấn của mỗi thí sinh không quá 30 phút.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

5.3. Nội dung phỏng vấn

- Kiến thức chung về quản lý nhà nước.

- Kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ:

- + Theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển dụng (Các vị trí việc làm tại các đơn vị: Chi cục Thủy lợi, Chi cục Phát triển nông thôn; Chi cục Chăn nuôi và thú y; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Trung tâm Khuyến nông);

- + Theo tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của chức danh nghề nghiệp của các vị trí việc làm cần tuyển.

Lưu ý: Danh mục tài liệu phỏng vấn được công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp & PTNT. Thí sinh cập nhật tài liệu và tự ôn tập.

5.4. Xác định người trúng tuyển

a. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển thì người có kết quả điểm sát hạch vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT quyết định người trúng tuyển.

c. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

5.5. Quy chế xét tuyển

Thực hiện theo Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức (*Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập*).

6. Hội đồng xét tuyển

6.1. Hội đồng xét tuyển

Hội đồng xét tuyển do Giám đốc Nông nghiệp & PTNT quyết định thành lập có từ 5 đến 7 thành viên, gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Ủy viên: Trưởng, phó các phòng chức năng Sở Nông nghiệp & PTNT và một số đồng chí lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT.

Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

6.2. Ban Kiểm tra phiếu và hồ sơ đăng ký dự tuyển

Ban Kiểm tra phiếu và hồ sơ đăng ký dự tuyển do Chủ tịch Hội đồng xét tuyển thành lập gồm trưởng ban và các thành viên:

- Trưởng ban: Đồng chí lãnh đạo Sở Nông nghiệp & PTNT, Phó Chủ tịch Hội đồng xét tuyển.
- Ủy viên kiêm Thư ký: Đồng chí Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Nông nghiệp & PTNT, Thư ký Hội đồng xét tuyển.
- Thành viên: Trưởng, phó các phòng, đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp & PTNT.

Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm tra phiếu và hồ sơ đăng ký dự tuyển thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

6.3. Ban Kiểm tra, sát hạch

- Ban kiểm tra, sát hạch do Chủ tịch Hội đồng xét tuyển thành lập, gồm: Trưởng ban và các thành viên (Trưởng ban: Đồng chí lãnh đạo Sở Nông nghiệp & PTNT, Phó Chủ tịch Hội đồng xét tuyển).

- Ban kiểm tra, sát hạch gồm có các tiểu ban: Tiểu ban soạn thảo câu hỏi phỏng vấn và tiểu ban phỏng vấn:

+ Tiểu ban soạn thảo câu hỏi phỏng vấn:

Tiểu ban soạn thảo câu hỏi phỏng vấn do Chủ tịch Hội đồng xét tuyển quyết định, gồm: Trưởng tiểu ban và các ủy viên. Nơi làm việc của tiểu ban soạn thảo câu hỏi phải riêng biệt và có sự giám sát của công an tỉnh.

Trường hợp hợp đồng với đơn vị có chuyên môn để soạn thảo câu hỏi kiểm tra sát hạch thì bên nhận hợp đồng phải chịu trách nhiệm về việc bảo mật thông tin câu hỏi kiểm tra sát hạch.

+ Tiểu ban phỏng vấn

Tiểu ban phỏng vấn do Chủ tịch Hội đồng xét tuyển quyết định, gồm: Trưởng tiểu ban và các thành viên. Phòng phỏng vấn phải có camera giám sát.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm tra, sát hạch thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức xét tuyển công chức, viên chức, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

6.4. Ban Giám sát kỳ xét tuyển

Đề nghị UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập Ban Giám sát kỳ xét tuyển.

7. Kinh phí tổ chức xét tuyển

7.1. Phí dự tuyển

Mức thu 500.000 đồng/người (Năm trăm nghìn đồng) theo quy định của Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

7.2. Chi từ nguồn ngân sách

Sở Nông nghiệp & PTNT chủ trì phối hợp với Sở Tài chính lập dự trù kinh phí xét tuyển viên chức năm 2020 báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ sung từ nguồn ngân sách của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch xét tuyển theo đúng quy định;
- Thông báo công khai trên Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh, Báo Hà Nam, Cổng thông tin điện tử của Ngành về kế hoạch tuyển dụng; Thành lập Hội đồng xét tuyển, Ban thư ký Giúp việc cho Hội đồng xét tuyển, Ban kiểm tra phiếu và hồ sơ xét tuyển, Ban Kiểm tra sát hạch;
- Tổ chức xét tuyển viên chức;
- Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả xét tuyển viên chức;
- Niêm yết công khai danh sách người trúng tuyển tại trụ sở của Sở Nông nghiệp & PTNT và thông báo trên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp & PTNT;
- Ký Hợp đồng làm việc với viên chức trúng tuyển và điều động viên chức về các đơn vị có nhu cầu đăng ký tuyển dụng.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Xây dựng Kế hoạch trước ngày 31/7/2020

2. Báo cáo UBND tỉnh phê duyệt dự kiến trước 20/8/2020

3. Dự kiến từ ngày 21/8/2020 đến ngày 20/9/2020

- Thông báo công khai trên Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh Hà Nam, Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp & PTNT và niêm yết công khai tại Sở Nông nghiệp & PTNT;

- Bán, thu hồ sơ xét tuyển:

Địa điểm bán và thu hồ sơ xét tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ, tầng 4, nhà A, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam, đường Lý Thường Kiệt, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

4. Dự kiến từ ngày 21/9/2020 đến ngày 25/9/2020

- Kiểm tra, điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển;
- Hợp Hội đồng xét duyệt thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện tham dự phỏng vấn;
- Niêm yết công khai tại trụ sở và cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp & PTNT danh sách thí sinh đủ điều kiện, thí sinh không đủ điều kiện tham dự phỏng vấn.

5. Dự kiến từ ngày 26/9/2020 đến ngày 15/10/2020

- Tổ chức phỏng vấn: Địa điểm tại Hội trường tầng 5, nhà A, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam
- Tổng hợp kết quả xét tuyển;

- Hội đồng xét tuyển;
- Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả xét tuyển;
- Thông báo kết quả xét tuyển cho thí sinh.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp & PTNT năm 2020, trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị, cá nhân phản ánh, liên hệ về Sở Nông nghiệp & PTNT (qua Phòng Tổ chức cán bộ) điện thoại 0226.3852.059 hoặc Công thông tin điện tử Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam tại địa chỉ <http://hanam.gov.vn/snnptnt> để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để phê duyệt);
- Sở Nội vụ (để thẩm định);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TCCB.


GIÁM ĐỐC
Nguyễn Minh Tiến



DANH MỤC CHI TIẾT CÁC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NĂM 2020

(Kèm theo Kế hoạch số: 41 /KH-SNN ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam)

TT	Đơn vị/phòng, tổ chức trực thuộc	Nhu cầu cần tuyển dụng viên chức						Ghi chú
		Số lượng	Mã ĐKDT	Vị trí công việc	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Yêu cầu trình độ chuyên môn	
1	Chi cục PTNT	01						
	Phòng Phát triển nông thôn	01	PTNT-NNNT	Viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý ngành nghề, làng nghề nông thôn	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học trở lên, ngành Quản lý tài nguyên và môi trường	
2	Chi cục Thủy lợi	05						
	Phòng Hành chính - Tổng hợp	01	TL-KT	Viên chức thực hiện nhiệm vụ tổng hợp công tác phòng, chống thiên tai kiêm Kế toán Quỹ Phòng chống thiên tai	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học, ngành Kế toán hoặc ngành Tài chính - ngân hàng.	
	Phòng Quản lý công trình thủy lợi và NSNT	01	TL-CTTL	Viên chức thực hiện nhiệm vụ Quản lý công trình thủy lợi	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành Kinh tế tài nguyên thiên nhiên và môi trường	
	Hạt quản lý đề Lý Nhân	02	TL-QLĐLN	Viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý đề điều chuyên trách	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học, ngành Công trình thủy lợi hoặc ngành Kỹ thuật công trình xây dựng	
	Hạt quản lý đề Kim Bảng	01	TL-QLĐKB	Viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý đề điều chuyên trách	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học, ngành Kỹ thuật công trình xây dựng	

3	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	05					
	Phòng Hành chính - Tổng hợp	01	CNTY-TH	Viên chức thực hiện nhiệm vụ Tổng hợp	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học, ngành Kinh tế nông nghiệp
	Phòng Quản lý giống, KTCN và Thủy sản	01	CNTY-TS	Viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Thủy sản	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học, ngành Nuôi trồng thủy sản
	Phòng Kiểm dịch động vật	03	CNTY-KSGM	Viên chức thực hiện nhiệm vụ Kiểm soát giết mổ	Kiểm tra viên vệ sinh thú y	V.03.05.14	Tốt nghiệp đại học, ngành Thú y hoặc ngành Chăn nuôi - Thú y
4	Chi cục Trồng trọt và BVTV	01					
	Phòng Kỹ thuật	01	TTBVTV-QLCT	Viên chức thực hiện nhiệm vụ Quản lý cây trồng	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học, ngành Khoa học cây trồng (ngành Trồng trọt)
5	Trung tâm Khuyến nông	03					
	Phòng Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật	03	KN-CN	Viên chức thực hiện nhiệm vụ Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, phụ trách chăn nuôi	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học, ngành Chăn nuôi
KN-TT			Viên chức thực hiện nhiệm vụ Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật phụ trách cây trồng	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học, ngành Khoa học cây trồng (ngành Trồng trọt)	
KN-SXNN			Viên chức thực hiện nhiệm vụ Chuyển giao tiến bộ kỹ thuật phụ trách quản lý sản xuất nông nghiệp	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	Tốt nghiệp đại học, ngành Kinh tế nông nghiệp	
Tổng		15					

Số: 177 /TTr-SNN

Hà Nam, ngày 03 tháng 8 năm 2020

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức
Sở Nông nghiệp và PTNT năm 2020**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/2019/NĐHN-BNV ngày 21 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14 tháng 5 năm 2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2014 của UBND tỉnh Hà Nam về việc ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Nam về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam; Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2016/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Hà Nam;

Căn cứ Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Hà Nam về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020; Quyết định số 976/QĐ-UBND ngày 22/5/2020 của UBND tỉnh Hà Nam về việc giao bổ sung chỉ tiêu số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2020.

Trên cơ sở thực trạng và nhu cầu viên chức tại các đơn vị trực thuộc, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2020 gồm các nội dung chính sau:

1. Số lượng người cần tuyển

a. Biên chế sự nghiệp được giao

- Năm 2015: 130 biên chế

- Năm 2020: 70 biên chế

b. Số lượng viên chức hiện có (30/6/2020): 55 người

c. Kết quả thực hiện tinh giản biên chế

Thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tỷ lệ giảm biên chế sự nghiệp năm 2020 so với năm 2015 của Sở Nông nghiệp & PTNT là 12,3% (16/130).

d. Số lượng người còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế được giao: 15 người

đ. Số lượng viên chức đề nghị tuyển dụng: 15 biên chế, trong đó:

- Chi cục Thủy lợi: 05 chỉ tiêu;

- Chi cục Phát triển nông thôn: 01 chỉ tiêu;

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y: 05 chỉ tiêu;

- Chi cục Trồng trọt và BVTV: 01 chỉ tiêu

- Trung tâm Khuyến nông: 03 chỉ tiêu.

2. Dự kiến tiến độ thực hiện

a. Xây dựng Kế hoạch trước ngày 31/7/2020

b. Báo cáo UBND tỉnh phê duyệt dự kiến trước 20/8/2020

c. Dự kiến từ ngày 21/8/2020 đến ngày 20/9/2020

- Thông báo công khai trên Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh Hà Nam, Cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp & PTNT và niêm yết công khai tại Sở Nông nghiệp & PTNT;

- Bán, thu hồ sơ xét tuyển:

Địa điểm bán và thu hồ sơ xét tuyển: Phòng Tổ chức cán bộ, tầng 4, nhà A, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam, đường Lý Thường Kiệt, phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

d. Dự kiến từ ngày 21/9/2020 đến ngày 25/9/2020

- Kiểm tra, điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển;

- Hội đồng xét duyệt thí sinh đủ điều kiện và không đủ điều kiện tham dự phỏng vấn;

- Niêm yết công khai tại trụ sở và cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp & PTNT danh sách thí sinh đủ điều kiện, thí sinh không đủ điều kiện tham dự phỏng vấn.

e. Dự kiến từ ngày 26/9/2020 đến ngày 15/10/2020

- Tổ chức phỏng vấn: Địa điểm tại Hội trường tầng 5, nhà A, Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam

- Tổng hợp kết quả xét tuyển;
- Hội đồng xét tuyển;
- Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả xét tuyển;
- Thông báo kết quả xét tuyển cho thí sinh.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đảm bảo đủ cơ cấu, số lượng viên chức làm việc cho từng vị trí việc làm, Sở Nông nghiệp & PTNT kính đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ xem xét, phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp & PTNT năm 2020 (Kế hoạch tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp & PTNT năm 2020 cụ thể kèm theo).

(Tờ trình này thay thế Tờ trình số 165/TTr-SNN ngày 23 tháng 7 năm 2020 của Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nam về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức Sở Nông nghiệp & PTNT năm 2020).

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCCB.

